TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2025/QĐCNTTLH	

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Đ và anh Trần Văn B về quan hệ hôn nhân, tài sản chung, công nợ chung;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 25 tháng 9 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Đ;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 10 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1979;
Địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã B, tỉnh Tuyên Quang.
- Người bị kiện: Anh Trần Văn B, sinh năm 1978;

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn D, xã B, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 10 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Trần Văn B thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Nhật L, sinh ngày 09/11/1999. Hiện cháu L đã đủ 18 tuổi, nên chị Đ và anh Bằng K yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Trần Văn B thống nhất, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 5 - Tuyên Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Bắc Quang (Nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hà Tuấn Vĩnh